



Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cư Ma La Thập
Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

QUYỂN THỨ BA

PHẨM HÓA THÀNH DỤ THỨ BẢY

Phần 02

NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xứ kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.**

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)

Ma-ha-tát.

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa.

Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà da đế, đà

ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghê thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

(Trg 20)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn

Quy mạng cùng mười phương Phật

Con nay phát nguyện rộng

Thọ trì Kinh Pháp Hoa

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam-đồ

Nếu có kẻ thấy nghe

Đều phát lòng Bồ-đề,

Hết một báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Pháp vi diệu rất sâu vô lượng
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp
Con nay thấy nghe được thọ trì
Nguyên hiếu nghĩa chơn thật của Như Lai.**

TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn

Rộng chứa đựng vô biên nghĩa màu

Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần

Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát

Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi

Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang

Dầu cho tạo tội hơn núi cả

Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THỨ BA

PHẨM HÓA THÀNH DỤ THỨ BẢY (tiếp theo)

(Trang 263, bắt đầu từ số 12.)

Bấy giờ mười sáu vị vương tử đều là đồng tử mà xuất gia làm Sa-di, các căn thông lanh, trí huệ sáng láng, đã từng cúng dường trăm nghìn muôn ức các đức Phật, tịnh tu hạnh thanh tịnh, cầu đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, đều bạch cùng Phật rằng:

“Thưa Thế Tôn! Các vị Đại Đức Thanh-văn vô lượng nghìn muôn ức đây đã thành tựu xong, đức Thế Tôn cũng nên vì chúng con nói pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác, chúng con nghe xong đều đồng tu học.

Thế Tôn! Chúng con có chí mong được tri kiến của Như Lai chỗ nghĩ tưởng trong thâm tâm, đức Phật tự chứng biết cho.

Lúc đó, tám muôn ức người trong chúng của Chuyển Luân Thánh Vương dắt đến thấy mười sáu vị vương tử xuất gia, cũng tự cầu xuất gia, vua liền thuận cho.

Bấy giờ, đức Phật nhận lời thỉnh của Sa-di, qua hai muôn kiếp sau mới ở trong hàng bốn chúng nói kinh Đại Thừa tên là:

“Diệu Pháp Liên Hoa” là pháp giáo hoá Bồ-tát được chư Phật hộ niệm.

Đức Phật nói kinh đó xong, mười sáu vị Sa-di vì đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, đều đồng thọ trì đọc tụng thông thuộc. Lúc nói kinh đó, mười sáu vị Sa-di Bồ-tát thấy đều tin thọ, trong chúng Thanh-văn cũng có người tin hiểu.

Ngoài ra nghìn muôn ức loại chúng sanh đều sanh lòng nghi lẫn.

Phật nói kinh đó suốt tám nghìn kiếp chưa từng thôi bỏ. Phật nói kinh đó xong liền vào tịnh thất trụ trong thiền định tám muôn bốn nghìn kiếp.

Bấy giờ, mười sáu vị Bồ-tát Sa-di biết Phật nhập thất trụ trong thiền định vắng bật, mỗi vị đều lên pháp tòa cũng trong tám muôn bốn nghìn kiếp vì bốn bộ chúng rộng nói phân biệt kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

Mỗi vị đều độ sáu trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa chúng sanh, chỉ dạy cho được lợi mừng, khiến phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đức Đại Thông Trí Thắng Phật qua tám muôn bốn nghìn kiếp sau từ tam muội dậy, qua đến pháp tòa mà ngồi an lành, khắp bảo trong hàng đại chúng:

“Mười sáu vị Bồ-tát Sa-di này rất là ít có, các căn thông lệ, trí huệ sáng láng, đã từng cúng dường vô lượng nghìn muôn ức số đức Phật, ở chỗ các đức Phật thường tu hạnh thanh tịnh, thọ trì trí của Phật để chỉ dạy chúng sanh làm cho vào trong đó. Các ông phải luôn luôn gần gũi mà cúng dường các vị ấy.

Vì sao? Nếu hàng Thanh-văn, Duyên Giác cùng các Bồ-tát có thể tin kinh pháp của mười sáu vị Bồ-tát Sa-di đó nói mà thọ trì không mất, thì người đó sẽ được đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác trí huệ của Như Lai”.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Mười sáu vị Bồ-tát đó thường ưa nói kinh Diệu Pháp Liên Hoa này. Sáu trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa chúng sanh của mỗi vị Bồ-tát hóa độ đó đời đời sanh ra đều cùng Bồ-tát ở chung, theo nghe pháp với Bồ-tát thấy đều tin hiểu.

Nhờ nhân duyên đó mà được gặp bốn muôn ức các đức Phật Thế Tôn đến nay vẫn chẳng ngớt.

Các Tỳ-kheo! Ta nói với các ông mười sáu vị Sa-di đệ tử của đức Phật kia nay đều chứng được đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác, hiện đang nói pháp trong cõi nước ở mười phương có vô lượng trăm nghìn muôn ức Bồ-tát Thanh-văn để làm quyến thuộc.

Hai vị Sa-di làm Phật ở phương Đông: Vị thứ nhất tên là A-Súc ở nước Hoa Hy, vị thứ hai tên là Tu Di Đỉnh.

Hai vị làm Phật ở phương Đông-Nam: Vị thứ nhất tên là Sư Tử Âm, vị thứ hai tên là Sư Tử Tướng.

Hai vị làm Phật ở phương Nam: Vị thứ nhất tên là Hư Không Trụ, vị thứ hai tên là Thường Diệt.

Hai vị làm Phật ở phương Tây-Nam: Vị thứ nhất tên là Đế Tướng, vị thứ hai tên là Phạm Tướng.

Hai vị làm Phật ở phương Tây: Vị thứ nhất tên là A-Di-Đà, vị thứ hai tên là Độ Nhứt Thiết Thế Gian Khổ Nã.

Hai vị làm Phật ở phương Tây-Bắc: Vị thứ nhất tên là Đa-Ma-La-Bạt Chiên Đàn-Hương Thần Thông, vị thứ hai tên là Tu Di Tướng.

Hai vị làm Phật ở phương Bắc: Vị thứ nhất tên là Vân Tụ Tại, vị thứ hai tên là Vân Tụ Tại Vương.

Một vị làm Phật ở phương Đông-Bắc hiệu Hoại Nhứt Thiết Thế Gian Bồ Úy.

Vị thứ mười sáu, chính ta là Thích Ca Mâu-Ni Phật ở cõi nước Ta Bà thành vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Các Tỳ-kheo! Lúc chúng ta làm Sa-di mỗi người giáo hóa vô lượng trăm nghìn muôn ức hằng hà-sa chúng sanh vì đạo vô thượng chánh đẳng, chánh-giác theo ta nghe pháp.

Những chúng sanh đó đến nay có người trụ bậc Thanh-văn, ta thường giáo hóa pháp vô thượng chánh đẳng chánh giác. Những bọn người này đáng dùng pháp đó mà lần vào Phật đạo.

Vì sao? Vì trí huệ của Như Lai khó tin khó hiểu, vô lượng hằng hà sa chúng sanh bị hóa độ trong thuở đó chính là bọn ông, các Tỳ-kheo, và sau khi ta diệt độ các vị đệ tử Thanh-văn trong đời vị lai.

Sau khi ta diệt độ, lại có đệ tử không nghe kinh này, không biết không hay hạnh của Bồ-tát, tự ở nơi công đức của mình được tưởng cho là diệt độ sẽ nhập Niết-bàn.

Ta ở nơi nước khác làm Phật lại có tên khác. Người đó đầu sanh lòng tưởng là diệt độ nhập Niết-bàn, nhưng ở nơi cõi kia cầu trí huệ của Phật, được nghe kinh này, chỉ do Phật thừa mà được diệt độ lại không có thừa nào khác, trừ các đức Như Lai phương tiện nói pháp.

Các Tỳ-kheo! Nếu đức Như Lai tự biết giờ Niết-bàn sắp đến, chúng lại thanh tịnh lòng tin hiểu bền chắc, rõ thấu pháp không, sâu vào thiền định, bền nhóm các Bồ-tát và chúng Thanh-văn mà vì nói kinh này. Trong đời không có hai thừa mà được diệt độ, chỉ có một Phật thừa được diệt độ thôi.

Các Tỳ-kheo nên rõ! Đức Như Lai phương tiện sâu vào tánh chúng sanh, biết chí nó ưa pháp nhỏ, rất ham nơi năm món dục, vì hạng người này mà nói Niết-bàn, người đó nếu nghe thời liền tin nhận.

Thí dụ đường hiểm nhiều nạn dữ, dài năm trăm do tuần. Chốn ghê sợ hoang vắng không người. Nếu chúng đông muốn đi qua con đường này đến chỗ trăn bảo, có một vị Đạo Sư thông minh sáng suốt khéo biết rõ tướng thông bít của con đường hiểm, dắt chúng nhân muốn vượt qua nạn đó.

Chúng nhân được dắt đi giữa đường lười mỏi bạch Đạo Sư rằng:
 “Chúng con mệt nhọc lại thêm sợ sệt chẳng có thể đi nữa, đường trước còn xa nay muốn lui về”.

Vị Đạo Sư nhiều sức phương tiện mà tự nghĩ rằng: Bọn này đáng thương, làm sao cam bỏ thân bảo lớn mà muốn lui về.

Nghĩ thế rồi dùng sức phương tiện ở giữa đường hiểm quá ba trăm do tuần, hóa làm một cái thành mà bảo chúng nhân rằng:

“Các người chớ sợ, đừng lui về, nay thành lớn này có thể dừng ở trong đó tùy ý muốn làm gì thì làm, nếu vào thành này sẽ rất được an ổn, nếu có thể lại thẳng đến chỗ châu báu đi cũng được”.

Bấy giờ, chúng mỗi một rất vui mừng khen chưa từng có, chúng ta hôm nay khỏi được đường dữ rất được an ổn.

Đó rồi chúng nhân thẳng vào hóa thành sanh lòng tưởng cho rằng đã được độ rất an ổn.

Lúc ấy Đạo Sư biết chúng nhơn đó đã được nghỉ ngơi không còn mỗi một, liền diệt hóa thành bảo chúng nhơn rằng:

“Các người nên đi tới, chỗ châu báu ở gần đây, thành lớn trước đó là của ta biến hóa ra để nghỉ ngơi thôi”.

Các Tỳ-kheo! Đức Như Lai cũng lại như thế, nay vì các ông mà làm vị đại Đạo Sư, biết các đường dữ sanh tử phiền não hiểm nạn dài xa nên bỏ nên vượt qua. Nếu như chúng sanh chỉ nghe một Phật thừa thời chẳng muốn thấy Phật, chẳng muốn gần gũi, mà nghĩ thế này:

“Đạo Phật dài xa lâu ngày chịu cần khổ mới có thể được thành”. Phật biết tâm chúng đó khiếp nhược hạ liệt, phải dùng sức phương tiện mà ở giữa đường vì để nghỉ ngơi nên nói hai món Niết-bàn.

Nếu chúng sanh trụ nơi hai bậc, đức Như Lai bấy giờ liền bèn vì nói:

”Chỗ tu của các ông chưa xong, bậc của các ông ở gần với huệ của Phật. Phải quan sát suy lường Niết-bàn đã được đó chẳng phải chân thật vậy. Chỉ là sức phương tiện của Như Lai, ở nơi một Phật thừa phân biệt nói thành ba.

Như vị Đạo Sư kia vì cho mọi người ngơi nghỉ mà hóa làm thành lớn, đã biết nghỉ xong mà bảo đó rằng: Chỗ châu báu ở gần, thành này không phải thật, của ta biến hóa làm ra đó thôi”.

Lúc đó đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

**Đại Thông Trí Thắng Phật
Mười kiếp ngồi đạo tràng
Phật Pháp chẳng hiện tiền
Chẳng được thành Phật đạo
Các trời, thần, Long Vương**

Chúng A-tu-la thấy
Thường rưới các hoa trời
Để cúng dường Phật đó
Chư thiên đánh trống trời
Và thổi các kỹ nhạc
Gió thơm thổi hoa héo
Lại mưa hoa tốt mới
Quá mười tiểu kiếp rồi
Mới được thành Phật đạo
Các trời cùng người đời
Lòng đều sanh hớn hở.
Mười sáu người con Phật
Đều cùng quyến thuộc mình

**Nghìn muôn ức vây quanh
Chung đi đến chỗ Phật
Đầu mặt lạy chân Phật
Thỉnh Phật chuyển pháp luân
Đấng Thánh Sư mưa pháp
Lợi con và tất cả
Thế Tôn rất khó gặp
Lâu xa một lần hiện
Vì giác ngộ quần sanh
Mà chấn động tất cả.
Các thế giới phương Đông
Năm trăm muôn ức cõi
Phạm cung điện sáng chói**

Từ xưa chưa từng có
Phạm Vương thấy tướng này
Liên đến chỗ Phật ở
Rải hoa để cúng dường
Và dâng cung điện lên
Thỉnh Phật chuyển pháp luân
Nói kệ khen ngợi Phật
Phật biết chưa đến giờ
Nhận thỉnh yên lặng ngồi
Ba phương cùng bốn phía
Trên, dưới cũng như thế
Rưới hoa dâng cung điện
Thỉnh Phật chuyển pháp luân

Thế Tôn rất khó gặp
Nguyên vì bốn từ bi
Rộng mở cửa cam lộ
Chuyên pháp luân vô thượng.
Thế-Tôn huệ vô thượng
Nhân chúng nhơn kia thỉnh
Vì nói các món pháp
Bốn đế, mười hai duyên
Vô minh đến lão tử
Đều từ sanh duyên hữu
Những quá hoạn như thế
Các ông phải nên biết
Tuyên nói pháp đó rồi

Sáu trăm muôn ức cai
Được hết các ngàn khổ
Đều thành A-la-hán.
Thời nói pháp thứ hai
Ngàn vạn hằng sa chúng
Ở các pháp chẳng thọ
Cũng được A-la-hán,
Từ sau đây được đạo
Số đông đến vô lượng
Muôn ức kiếp tính kể
Không thể được ngần mé.
Bấy giờ mười sáu vị
Xuất gia làm Sa-di

Đều đồng tỉnh Phật kia
Diễn nói pháp Đại Thừa
Chúng con cùng quyến thuộc
Đều sẽ thành Phật đạo
Nguyên được như Thế Tôn
Tuệ nhãn sạch thứ nhất.
Phật biết lòng đồng tử
Chỗ làm của đời trước
Dùng vô lượng nhân duyên
Cùng các món thí dụ
Nói sáu Ba-la-mật
Và các việc thần thông,
Phân biệt pháp chân thật

Đạo của Bồ-tát làm
Nói kinh Pháp Hoa này
Kệ nhiều như hằng sa.
Phật kia nói kinh rồi
Vào tịnh thất nhập định
Tám vạn bốn ngàn kiếp
Một lòng ngồi một chỗ.
Các vị Sa-di đó
Biết Phật chưa xuất thiền
Vì vô lượng chúng nói
Huệ vô thượng của Phật
Mỗi vị ngồi pháp tòa
Nói kinh Đại Thừa này

Sau khi Phật yên lặng
Tuyên bày giúp giáo hóa.
Mỗi vị Sa-di thấy
Số chúng sanh mình độ
Có sáu trăm muôn ức
Hằng hà sa các chúng.
Sau khi Phật diệt độ
Các người nghe pháp đó
Ở các nơi cõi Phật
Thường cùng thầy sanh chung.
Mười sáu Sa-di đó
Đầy đủ tu Phật đạo
Nay hiện ở mười phương

Đều được thành Chánh Giác
Người nghe pháp thuở đó
Đều ở chỗ các Phật
Có người trụ Thanh-văn
Lần dạy cho Phật đạo.
Ta ở số mười sáu
Từng vì các người nói
Cho nên dùng phương tiện
Dẫn dắt đến huệ Phật
Do bản nhân duyên đó
Nay nói kinh Pháp Hoa
Khiến người vào Phật đạo
Dè dặt chớ kinh sợ.

Thí như đường hiểm dữ
Xa vắng nhiều thú độc
Và lại không cỏ nước
Chốn mọi người ghê sợ
Vô số nghìn muôn chúng
Muốn qua đường hiểm này
Đường đó rất xa vời
Trải năm trăm do tuần.
Bấy giờ một Đạo Sư
Nhớ dai có trí huệ
Sáng suốt lòng quyết định
Đường hiểm cứu các nạn
Mọi người đều mệt mỏi

Mà bạch Đạo Sư rằng:

Chúng con nay mỗi một

Nơi đây muốn trở về.

Đạo Sư nghĩ thế này:

Bọn này rất đáng thương

Làm sao muốn lui về

Cam mất trâu bảo lớn?

Liền lại nghĩ phương tiện

Nên bày sức thần thông

Hóa làm thành quách lớn

Các nhà cửa trang nghiêm

Bốn bề có vườn rừng

Sông ngòi và ao tắm

Cửa lớn lầu gác cao
Trai, gái đều đông vầy.
Hóa ra thành đó rồi
An ủi chúng: Chớ sợ
Các người vào thành này
Đều được vừa chỗ muốn.
Mọi người đã vào thành
Lòng đều rất vui mừng
Đều sanh tướng an ổn
Tự nói đã được độ.
Đạo Sư biết nghỉ xong
Nhóm chúng mà bảo rằng:
Các người nên đi nữa

Đây là hóa thành thôi
Thấy các người mỗi một
Giữa đường muốn lui về
Nên dùng sức phương tiện
Ta hóa làm thành này
Các người gắng tinh tấn
Nên đồng đến chỗ báu.
Ta cũng lại như vậy
Đạo Sư của tất cả
Thấy những người cầu đạo
Giữa đường mà lười bỏ
Không thể vượt đường dữ
Sanh tử đầy phiền não

Nên dùng sức phương tiện
Vì nghĩ nói Niết-bàn.
Rằng các người khổ diệt
Chỗ làm đều đã xong
Đã biết đến Niết-bàn
Đều chứng A-la-hán
Giờ mới nhóm đại chúng
Vì nói pháp chân thật
Sức phương tiện các Phật
Phân biệt nói ba thừa
Chỉ có một Phật thừa
Vì nghĩ nên nói hai
Vì các người nói thật

**Các người chưa phải diệt
Vì nhứt thiết trí Phật
Nên phát tinh tấn mạnh
Người chứng nhứt thiết trí
Mười lực các Phật Pháp
Đủ bả hai tướng tốt
Mới là chân thật diệt,
Các Phật là Đạo Sư
Vì nghĩ nói Niết-bàn
Đã biết nơi nghĩ rồi
Dẫn vào nơi huệ Phật.**

KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

Quyển thứ ba

Một tiếng kín bày,

Thần thông giáo hóa thâm gia hộ,

Khắp rưới mưa pháp nhuần các mầm,

Quả báo nhà rộng lớn,

Chốn châu báu không xa,

Quyền biến hóa, đồng hoa đốm hư không.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

Ba căn khắp nhuần, đệ tử nhờ ơn,
 Thành biến hóa đối bày, chớ cho là chơn,
 Lại xem nhân duyên đức Trí Thắng,
 Mười sáu vị Vương Tôn
 Tám phương chứng thân vàng.

Nam-mô Đại Thông Trí Thắng Phật. (3 lần)

(Trg 641)

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy,
 Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
 Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
 Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
 Bao nhiêu người nghe đến chốn này,

Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
 Thường với người đời sanh lòng từ,
 Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
 Nguyên các thế giới thường an ổn,
 Phước trí vô biên lợi quần sanh,
 Bao nhiêu tội nghiệp thả tiêu trừ,
 Xa lìa các khổ về viên tịch.

Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,
 Thường trì định phục để giúp thân,
 Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
 Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

(trg 704)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử ! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử ! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận.

Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

(3 lần)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tì ca lan đế

A di rị đa tì ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

NIỆM PHẬT

Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con nay xin phát nguyện vãng sanh

Cúi xin đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,

Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thể thể thường hành Bồ-tát đạo.

**Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.**

**Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.**

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đôi Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đấng A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm
nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống
lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.